

Biểu số: 2405.N/VH-TV
Ban hành kèm theo Thông tư số
17/2021/TT-BVHTTĐ ngày 28
tháng 12 năm 2021

**HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA THƯ VIỆN CÔNG
CỘNG**
Năm ...

Đơn vị báo cáo:
Vụ Thư viện
Đơn vị nhận báo cáo:
Vụ Kế hoạch Tài chính

Ngày nhận báo cáo: 28/2 năm
sau

Chỉ tiêu	Mã số	Số người đăng ký sử dụng thư viện	Số lượt người được thư viện phục vụ			Số lượt tài nguyên thông tin phục vụ của thư viện		Ghi chú
			Phục vụ tại chỗ	Phục vụ lưu động	Qua không gian mạng	Phục vụ tại chỗ	Phục vụ lưu động	
A	B	1	2	3	4	5	6	7
Tổng số	01							
Chia theo cấp quản lý								
Cấp tỉnh	02							
Cấp huyện	03							
Cấp xã	04							
Chia theo tỉnh, thành phố <i>(Ghi theo danh mục đơn vị hành chính)</i>								
An Giang	05							
...	...							

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

HƯỚNG DẪN, GIẢI THÍCH CÁCH GHI BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ
(Kèm theo Thông tư số: 17/2021/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Biểu số 2405.N/VH-TV. Hiệu quả hoạt động của thư viện công cộng

1. Khái niệm, phương pháp tính

Hiệu quả hoạt động của thư viện công cộng phản ánh kết quả hoạt động của thư viện công cộng trong việc đáp ứng nhu cầu của người sử dụng bao gồm các chỉ tiêu số người đăng ký sử dụng thư viện, số lượt người được thư viện phục vụ và số lượt tài nguyên thông tin phục vụ của thư viện.

2. Cách ghi biểu

a) Phạm vi thu thập số liệu: Thống kê hiệu quả của hoạt động thư viện công cộng trong năm báo cáo.

b) Thời kỳ thu thập số liệu: Tính từ 01/01 đến thời điểm 31/12 năm báo cáo.

c) Cách ghi biểu

- Các cột:

Cột A: Chỉ tiêu;

Cột B: Mã số;

Cột 1: Ghi số người đăng ký sử dụng thư viện;

Từ cột 2 đến cột 4: Ghi số lượt người được thư viện phục vụ chia theo hình thức phục vụ tại chỗ; phục vụ lưu động và phục vụ qua không gian mạng;

Cột 5 và cột 6: Ghi số lượt tài nguyên thông tin phục vụ của thư viện chia theo hình thức phục vụ

tại chỗ; phục vụ lưu động.

- Các dòng:

Dòng 1: Tổng số;

Dòng 3 đến dòng 5: Ghi theo cấp quản lý gồm cấp tỉnh, huyện, xã;

Từ dòng 7 trở đi: Ghi theo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Nguồn số liệu: Chế độ báo cáo thống kê ngành văn hóa, thể thao và du lịch.